

UBND TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ: Đại học

Ngành đào tạo: Tâm lý học

Mã số: 7310401

Thanh Hóa, tháng 9 năm 2023

UBND TỈNH THANH HÓA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ: Đại học

Ngành đào tạo: Tâm lý học

Mã số: 7310401

Thanh Hóa, tháng 9 năm 2023

MỤC LỤC

	Trang
I. MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	1
1. Giới thiệu về chương trình.....	1
2. Thông tin chung về chương trình	2
3. Mục tiêu đào tạo của chương trình	3
3.1. Mục tiêu chung	3
3.2. Mục tiêu cụ thể:	3
4. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	3
5. Chuẩn đầu vào của chương trình	4
7. Phương pháp dạy - học và phương thức kiểm tra đánh giá.....	5
7.1. Phương pháp dạy - học	5
7.2. Các phương thức kiểm tra đánh giá.....	6
II. MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC	6
1. Cấu trúc chương trình dạy học	6
2. Mô tả các học phần	7
3. Trình tự nội dung chương trình dạy học.....	38
4. Sơ đồ cấu trúc chương trình dạy học	41
5. Ma trận đáp ứng giữa các học phần với chuẩn đầu ra CTĐT	42

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Tâm lý học; Trình độ: Đại học

(*Ban hành theo Quyết định số 2588/QĐ-DHHD ngày 18 tháng 9 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức*)

I. MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Giới thiệu về chương trình

Chương trình đào tạo Đại học Tâm lý học được xây dựng lần đầu vào năm 2007 với mục tiêu đào tạo cử nhân Tâm lý học cho các cơ quan, doanh nghiệp, trung tâm tư vấn tâm lý, các trường học, bệnh viện, trung tâm xã hội... của tỉnh Thanh Hóa và cả nước. Từ năm 2007 đến nay, chương trình đào tạo Tâm lý học trình độ đại học đã được điều chỉnh 07 lần (vào các năm: 2008, 2014, 2016, 2017, 2019, 2021 và 2022) nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục. Năm 2017, chương trình đào tạo được xây dựng dựa trên học chế tín chỉ. Năm 2019, chương trình lại được điều chỉnh dựa trên sự tham khảo chương trình đào tạo của nhiều trường đại học lớn trong nước như: Trường ĐH Sư phạm Hà Nội, Trường ĐH Khoa học xã hội nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh, Trường ĐH Thương mại...

Chương trình đào tạo hiện hành bao gồm 128 tín chỉ, trong đó, khối kiến thức giáo dục đại cương 39 tín chỉ (có 02 tín chỉ tự chọn), kiến thức giáo dục chuyên nghiệp 89 tín chỉ (có 23 tín chỉ tự chọn). Tổng số học phần trong CTĐT là 45 học phần (chưa tính GDTC và GDQP) được phân bổ trong 8 học kỳ (kỳ 1: gồm 5 học phần, 16 tín chỉ; kỳ 2: gồm 7 học phần, 17 tín chỉ; kỳ 3: gồm 7 học phần, 17 tín chỉ; kỳ 4: gồm 6 học phần, 16 tín chỉ; kỳ 5: gồm 6 học phần, 17 tín chỉ; kỳ 6: gồm 6 học phần, 17 tín chỉ; kỳ 7: gồm 6 học phần, 17 tín chỉ và kỳ 8: gồm 2 học phần: 11 tín chỉ).

Đội ngũ cán bộ, giảng viên của Khoa gồm 19 người, trong đó có 17 giảng viên (01 Phó giáo sư, 07 tiến sĩ; 9 thạc sĩ) và 2 cán bộ hành chính (Thạc sĩ và Đại học). Các cán bộ, giảng viên là những người có năng lực chuyên môn tốt, có tín nhiệm cao của sinh viên trong các đợt lấy ý kiến phản hồi của người học về giảng viên. Chương trình ĐT có 01 đợt thực tế chuyên môn (kiến tập) và 01 đợt thực tập nghề nghiệp cuối khóa. Chương trình được các bên liên quan đánh giá đáp ứng tốt yêu cầu của thực tiễn.

Khoa Tâm lý – Giáo dục hiện đang sử dụng tầng 2 nhà A6 cơ sở chính của Trường với tổng cộng 10 phòng, trong đó: 3 phòng cho lãnh đạo đơn vị, 2 phòng dành cho 2 bộ môn, 1 phòng giáo vụ, 1 phòng công tác học sinh sinh viên, 1 văn phòng khoa, 1 phòng thực hành tham vấn tâm lý và 1 phòng lưu trữ tài liệu, luận văn của Khoa; Các phòng làm việc được trang bị bàn ghế làm việc, quạt, tủ đựng tài liệu, máy tính được kết nối internet, máy in,...

Các phòng học của sinh viên có đầy đủ bàn ghế, hệ thống quạt, đèn chiếu sáng, loa đài, máy chiếu... đáp ứng với yêu cầu đào tạo.

2. Thông tin chung về chương trình

Tên chương trình (Tiến Việt):	Tâm lý học
Tên chương trình (Tiếng Anh):	Psychology
Trình độ đào tạo	Đại học
Mã ngành đào tạo:	7.31.04.01
Khoa/Bộ môn quản lý chương trình:	Bộ môn Tâm lý học
Đối tượng tuyển sinh	Theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT
Thời gian đào tạo:	4 năm
Hình thức đào tạo:	Chính quy
Số tín chỉ yêu cầu:	128
Điều kiện tốt nghiệp:	<ul style="list-style-type: none"> - Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo: 128 tín chỉ - Điểm TBC tích lũy toàn khóa học đạt từ 2,0 trở lên - Có chứng chỉ giáo dục quốc phòng – an ninh và hoàn thành học phần giáo dục thể chất. - Đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ (đạt bậc 3/6 theo Khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam).
Tên gọi văn bằng tốt nghiệp:	Cử nhân
Vị trí việc làm:	<ul style="list-style-type: none"> - Làm chuyên viên phòng tổ chức cán bộ, phòng nội vụ, phòng nhân sự trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội. - Làm cán bộ tư vấn, tham vấn tại các trung tâm tư vấn tâm lý, các trường học, bệnh viện, trung tâm xã hội...; - Làm cán bộ nghiên cứu tâm lý, trị liệu tâm lý tại các bệnh viện, các trường học, trung tâm xã hội, viện nghiên cứu .
Khả năng học tập nâng cao trình độ:	<ul style="list-style-type: none"> - Được trang bị kiến thức khoa học cơ bản và chuyên ngành tương đối hoàn chỉnh, đủ để có thể học tập tiếp trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ chuyên ngành Tâm lý học, Quản lý giáo dục, Quản trị nhân sự, Quản trị kinh doanh.
Chương trình tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình Tâm lý học trường học, Trường ĐH Sư Phạm Hà Nội - Chương trình Tâm lý học - Trường ĐH Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh. - CTĐT Tâm lý học Trường ĐH KHXH và nhân văn

3. Mục tiêu đào tạo của chương trình

3.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân trình độ Tâm lý học có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp; có kiến thức khoa học xã hội và nhân văn; có kiến thức chuyên sâu về Tâm lý học, quản trị nhân sự để tư vấn, tham vấn, trị liệu tâm lý, sử dụng và quản lý người lao động tại các trung tâm, bệnh viện, các cơ sở giáo dục, các cơ quan, doanh nghiệp; có khả năng tự học, tự bồi dưỡng để đáp ứng với yêu cầu phát triển của xã hội.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

3.2.1. Kiến thức

PO1: Cung cấp cho người học kiến thức về Lý luận chính trị; Chủ chương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; kiến thức về Giáo dục quốc phòng - An ninh và giáo dục thể chất. Trên cơ sở đó, hình thành được thế giới quan khoa học, phương pháp luận biện chứng nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị và ý thức công dân, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam giàu mạnh.

PO2: Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn phù hợp với ngành được đào tạo; kiến thức khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và công nghệ số.

PO3: Cung cấp cho người học kiến thức cơ sở ngành, kiến thức sâu rộng về tâm lý học đặc biệt là tham vấn, tư vấn và trị liệu tâm lý.

PO4: Cung cấp cho người học kiến thức về thị trường lao động quản trị nguồn nhân lực; quản trị trường học và quản lý sự thay đổi ở các cơ quan, doanh nghiệp, trường học trong thời kỳ chuyển đổi số hiện nay.

3.2.2. Kỹ năng

PO5: Người học được trang bị các kỹ năng cơ bản về nghe, nói, đọc, viết để có khả năng giao tiếp được bằng Tiếng Anh và đọc hiểu các tài liệu Tiếng Anh phục vụ học tập và nghiên cứu lĩnh vực Tâm lý học.

PO6: Có kỹ năng phát hiện, phân tích, giải quyết khó khăn của các nan đề tâm lý; kỹ năng đánh giá nguồn nhân lực; kỹ năng giao tiếp và xử lý các tình huống xảy ra trong hoạt động nghề nghiệp

3.2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm

PO7: Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tư duy biện chứng, có tác phong làm việc nghiêm túc, khoa học, độc lập; có năng lực tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

4. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo ngành Tâm lý học, người học có thể:

4.1. Kiến thức

PLO1: Vận dụng được kiến thức về Lý luận chính trị, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiến thức về Giáo dục quốc phòng - An ninh và giáo dục thể chất vào quá trình học tập và giải quyết các vấn đề thực tiễn.

PLO2: Vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên - môi trường, khoa học xã hội và nhân văn, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, công nghệ số vào giải quyết các vấn đề thực tiễn trong hoạt động của đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức hoặc triển khai các dự án khởi nghiệp...

PLO3: Tổng hợp các kiến thức Tâm lý học để nghiên cứu, phát hiện các đặc điểm tâm lý đa dạng của con người diễn ra trong cuộc sống và trong hoạt động nghề nghiệp.

PLO4: Phân tích được những kiến thức chuyên sâu về tham vấn, tư vấn, tâm bệnh, trị liệu tâm lý...để phòng ngừa, can thiệp và hỗ trợ tâm lý cho các đối tượng gặp khó khăn tâm lý.

PLO5: Phân tích được các chế độ chính sách, thị trường lao động, các vấn đề về quản trị nguồn nhân lực, quản lý sự thay đổi...trong cơ quan, doanh nghiệp, trường học.

4.2. Kỹ năng

PLO6: Đạt trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh) bậc 3/6 (mức 4,0/10 điểm theo định dạng đề thi được quy định tại Quyết định số 729/QĐ-BGDĐT ngày 11/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) đối với trình độ đại học.

PLO7: Kết hợp được các phương pháp nghiên cứu tâm lý học để nhận diện đặc điểm tâm lý con người thể hiện trong các tình huống đa dạng của cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp.

PLO8: Sử dụng được các công cụ đo lường, đánh giá trong tham vấn, tư vấn, trị liệu tâm lý và quản trị nhân sự.

PLO9: Có khả năng tiếp cận, thiết lập mối quan hệ giao tiếp với mọi người; xây dựng kế hoạch và tiến hành tư vấn, tham vấn và trị liệu tâm lý cho các cá nhân, các tổ chức khi có nhu cầu.

PLO10: Tổ chức khoa học quá trình lao động; Xây dựng định mức lao động, thực hiện các chế độ chính sách; tuyển dụng, khai thác, sắp xếp, sử dụng và quản lý có hiệu quả nguồn nhân lực tại các cơ quan, doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục hiện nay.

4.3. Mức tự chủ và trách nhiệm

PLO11: Có tư duy phản biện, độc lập và sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề thực tiễn; có khả năng làm việc nhóm hiệu quả và chuyên nghiệp.

PLO12: Có đạo đức nghề nghiệp; có ý thức trách nhiệm cao đối với chính mình cũng như với cộng đồng và xã hội; có năng lực tự học, nghiên cứu và phát triển nghề nghiệp.

5. Chuẩn đầu vào của chương trình

- Tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương), TCCN, CĐ, ĐH
- Phương thức tuyển sinh và ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào thực hiện theo quy định hiện hành (được cụ thể hóa trong đề án tuyển sinh hàng năm). Sử dụng kết quả kì thi THPT hoặc kết hợp cả kết quả thi THPT quốc gia và kết quả học tập THPT.
- Về tổ hợp xét tuyển: Toán-Hóa- Sinh; Văn - Sử - Địa; Văn -Sử - Giáo dục công dân và Văn -Toán –Anh

6. Ma trận mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Chuẩn đầu ra CTĐT	Mục tiêu của CTĐT						
	Kiến thức				Kỹ năng		<i>Mức tự chủ và trách nhiệm</i>
	PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	
PLO1	✓						
PLO2		✓					
PLO3			✓				
PLO4			✓				
PLO5				✓			
PLO6					✓		
PLO7						✓	
PLO8						✓	
PLO9						✓	
PLO10						✓	
PLO11							✓
PLO12							✓

7. Phương pháp dạy - học và phương thức kiểm tra đánh giá

7.1. Phương pháp dạy - học

7.1.1. Chuẩn bị của giảng viên

Dựa vào đề cương chi tiết học phần đã được khoa phê duyệt, giảng viên chuẩn bài giảng bám sát chuẩn đầu ra của học phần (bao gồm kiến thức, kỹ năng, thái độ cần đạt được của học phần). Mỗi học phần có số lượng sinh viên khác nhau do đó giảng viên cần nắm rõ đặc điểm tình hình của lớp học để điều chỉnh phương pháp giảng dạy sao cho khi kết thúc học phần sinh viên đạt được những năng lực cần thiết. Hàng năm giảng viên cập nhật lại bài giảng, tìm hiểu và đưa vào những kiến thức mới và mang tính thực tiễn gắn với ngành Tâm lý học.

7.1.2. Các phương pháp dạy - học

Kết hợp linh hoạt hệ thống các phương pháp dạy học truyền thống và phương pháp dạy học hiện đại trong quá trình giảng dạy, sử dụng công nghệ thông tin trong quá trình dạy học nhằm phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo, linh hoạt của sinh viên trong học tập. Các phương pháp dạy học chủ yếu được áp dụng trong quá trình dạy học như: Phương pháp thuyết trình (áp dụng cho các tiết lý thuyết); Phương pháp động não, đặt vấn đề, thảo luận nhóm, tình huống (áp dụng cho các tiết thảo luận, bài tập); Phương pháp thực nghiệm, mô phỏng, quan sát (áp dụng cho các tiết thực hành)

7.1.3. Cải tiến, nâng cao chất lượng dạy học

Thực hiện thông qua tự đánh giá của giảng viên, phản hồi của sinh viên và của đồng nghiệp. Thông qua kết quả thu được của mỗi bài giảng, bài kiểm tra của sinh

viên, giảng viên tự đánh giá chất lượng bài giảng và không ngừng tìm hiểu nâng cao kiến thức, kinh nghiệm thực tế cũng như phương pháp truyền thụ để cải tiến chất lượng dạy học. Trong buổi học đầu tiên của học phần, giảng viên cung cấp các thông tin cá nhân và các kênh liên lạc để trao đổi học thuật và nhận phản hồi góp ý từ phía sinh viên. Trong quá trình dạy học, bộ môn quản lý học phần và Khoa tiến hành dự giờ thường xuyên và dự giờ đột xuất nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm và góp ý kiến cho giảng viên về nội dung bài dạy. Ngoài việc nhà trường phát phiếu đánh giá người dạy cho sinh viên sau mỗi học phần, Khoa và bộ môn còn định kỳ tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn học thuật, trao đổi kiến thức, kinh nghiệm trong giảng dạy.

7.2. Các phương thức kiểm tra đánh giá

- Đánh giá quá trình: Được tiến hành thường xuyên dựa theo tiến trình đã được nêu trong Đề cương chi tiết học phần, trọng số 20% trong đánh giá kết quả cuối kỳ của sinh viên. Hình thức đánh giá thông qua hỏi đáp nhanh, kiểm tra miệng, bài tập nhóm, bài kiểm tra 15 phút, câu hỏi trắc nghiệm.

- Đánh giá giữa kỳ: Được thực hiện trong khoảng tuần 7 trong tiến trình đào tạo, đã được xác định trong Đề cương chi tiết học phần, trọng số 30% trong đánh giá kết quả cuối kỳ của sinh viên. Các hình thức đánh giá bao gồm: bài kiểm tra 1 tiết, vấn đáp, bài tập lớn hoặc đồ án môn học.

- Đánh giá cuối kỳ: Được thực hiện thông qua bài thi cuối kỳ do Phòng Quản lý đào tạo xếp lịch, trọng số 50% trong đánh giá kết quả cuối kỳ của sinh viên. Hình thức thi theo đề xuất của bộ môn và phải được Nhà trường phê duyệt, các hình thức bao gồm: viết, vấn đáp, đồ án môn học, trắc nghiệm, thực hành.

II. MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC

1. Cấu trúc chương trình dạy học

TT	Khối kiến thức, số TC	Loại HP	Số TC
1	Kiến thức giáo dục đại cương 39 tín chỉ	Bắt buộc	37
		Tự chọn	2
2	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp 89 tín chỉ		
2.1	Kiến thức cơ sở 10	Bắt buộc	10
		Tự chọn	0
2.2	Kiến thức ngành 55	Bắt buộc	39
		Tự chọn	16
2.3	Kiến thức bổ trợ 9 tín chỉ	Bắt buộc	2
		Tự chọn	7
2.4	Kiến thức rèn nghề, thực tập 9 tín chỉ	Bắt buộc	9
		Tự chọn	0
2.5	Khóa luận/học phần thay thế 6 tín chỉ	Bắt buộc	0
		Tự chọn	6
Tổng số: 128 TC			

2. Mô tả các học phần

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
1	196055	Triết học Mác-Lênin (3TC)	Học phần gồm 3 chương: Chương 1 trình bày những nét khái quát nhất về triết học, triết học Mác - Lênin và vai trò của triết học trong đời sống xã hội. Chương 2 Trình bày quan điểm duy vật biện chứng về vật chất, ý thức; nội dung phép biện chứng duy vật biện chứng; lý luận nhận thức duy vật biện chứng; Chương 3 Trình bày quan điểm duy vật lịch sử về sự tồn tại, vận động, phát triển của các hình thái kinh tế-xã hội; về nguồn gốc ra đời và bản chất của giai cấp, dân tộc, nhà nước, cách mạng xã hội, ý thức xã hội, con người, vai trò của con người trong lịch sử.	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1) Bộ Giáo dục & ĐT, <i>Giáo trình Triết học Mác-Lênin</i>, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội 2021.</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Bộ Giáo dục & ĐT (2021), <i>Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin</i>, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.</p> <p>2. Đảng Cộng sản Việt Nam, <i>Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, VII, VIII, IX, X; XI, XII, XIII</i>, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1986; 1991; 1996; 2001; 2006; 2011, 2016, 2021</p>
2	196060	Kinh tế chính trị Mác-LN (2TC)	Nội dung học phần gồm 6 chương: Chương 1 trình bày đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin. Từ chương 2 đến chương 6 trình bày những quan điểm cốt lõi của chủ nghĩa Mác – Lênin về hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể trong nền kinh tế thị trường; giá trị thặng dư	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Bộ GD&ĐT (2021) , Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin (Dành cho bậc đại học - không chuyên lý luận chính trị), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội,</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Bộ GD&ĐT (2006), , Giáo trình Kinh tế chính trị Mác - Lênin Mác - Lênin (Dùng cho các khối ngành không chuyên kinh tế - quản trị kinh doanh trong các</p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			trong nền kinh tế thị trường; cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường; những vấn đề chủ yếu về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, các quan hệ lợi ích kinh tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.	trường đại học, cao đẳng), Nxb CTQG, Hà Nội. 2. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI, XII, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1986, 1991, 1996, 2001, 2006, 2011, 2016.
3	196065	Chủ nghĩa xã hội khoa học (2TC)	Nội dung học phần gồm 7 chương: Chương 1 trình bày quá trình hình thành phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học. Từ chương 2 đến chương 7 trình bày các quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lenin về giai cấp công nhân, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; bản chất, đặc trưng của chủ nghĩa xã hội, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội- giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; vấn đề dân tộc, tôn giáo, gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.	* <i>Giáo trình chính:</i> 1. Bộ giáo dục và Đào tạo <i>Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học</i> (dành cho bậc đại học không chuyên Lý luận chính trị), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội 2021. * <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. <i>Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học</i> (2005), Bộ Giáo dục & Đào tạo, NXB CTQG. 2. Đảng Cộng sản Việt Nam, <i>Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, VII, VIII, IX, X; XI, XII, XIII</i> , Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1986; 1991; 1996; 2001; 2006; 2011, 2016, 2021.
4	198030	Lịch sử đảng cộng sản VN (2TC)	Tìm hiểu quá trình lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử: Đảng ra	* <i>Giáo trình chính:</i> 1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), <i>Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</i>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			<p>đời và đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945); Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, giải phóng dân tộc thống nhất đất nước (1945 - 1975); Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (từ năm 1975 đến nay). Sinh viên biết phân tích, chứng minh các sự kiện lịch sử. Từ đó, vận dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.</p>	<p>(Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nxb. Chính trị Quốc gia, Sự thật.</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2007), <i>Một số chuyên đề Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</i>, Tập 1,2,3, Nxb. Chính trị Quốc gia. 2. Văn kiện Đảng cộng sản Việt Nam, Toàn tập, (từ tập 01 đến tập 69). Nxb. Chính trị Quốc gia, Sự thật.
5	197035	Tư tưởng HCM (2TC)	<p>Tìm hiểu những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam: Khái niệm, cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh, các giai đoạn hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, về Đảng cộng sản Việt Nam và Nhà nước; về vấn đề Đại đoàn kết; văn hóa, đạo đức và con người. Quá trình vận động, phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn.</p>	<p>* Giáo trình chính:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bộ Giáo dục và đào tạo (2021), <i>Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh</i>, (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. <i>Hồ Chí Minh (2011)</i>, toàn tập. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội (Từ tập 01 đến tập 15) 2. Hội đồng Lý luận Trung ương (2003), <i>Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh</i>, Nhà xuất bản chính trị quốc gia Hà Nội.
6	197030	Pháp luật đại cương (2TC)	Học phần gồm những vấn đề chung về nhà nước và pháp luật; kiến	<p>* Giáo trình chính:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Lê Văn Minh (chủ biên) (2016), <i>Pháp luật đại</i>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			thức pháp lý cơ bản của một số ngành luật: Luật hiến pháp, luật hành chính, Luật phòng chống tham nhũng, Luật hình sự, Luật dân sự, Luật hôn nhân và gia đình và Luật lao động.	cương, NXB Lao động * <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Lê Minh Tâm, Nguyễn Minh Đoan (2015), <i>Giáo trình lý luận Nhà nước và Pháp luật</i> , NXB Công an nhân dân. 2. Thái Vĩnh Thắng, Vũ Hồng Anh (2015), <i>Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam</i> , Nxb. Công an nhân dân
7	121005	Cơ sở văn hóa VN (2TC)	Nội dung học phần: Khái niệm cơ bản về văn hóa Việt Nam; phân vùng văn hóa Việt Nam; tiến trình văn hóa Việt Nam từ cội nguồn cho đến hiện đại; các thành tố của văn hóa Việt Nam; bản sắc văn hóa Việt Nam; các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam. Từ đó bước đầu định hướng nhận thức về sự phát triển của nền văn hóa Việt Nam hiện đại trên cơ sở giữ gìn, phát huy những giá trị truyền thống, tiếp thu những giá trị văn hóa mới.	* <i>Giáo trình chính:</i> 1. Trần Ngọc Thêm (1998), <i>Cơ sở văn hóa Việt Nam</i> , NXB Giáo dục. * <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Trần Quốc Vượng (2008), <i>Cơ sở văn hóa Việt Nam</i> , NXB Giáo dục 2. Đào Duy Anh (2021), <i>Việt Nam văn hóa sử cương</i> , NXB Văn hóa nghệ thuật, Hà Nội.
8	154888	Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (3 TC)	Nội dung học phần gồm: Kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo từ đó giúp người học chủ động phát triển tư duy đổi mới sáng tạo và tìm kiếm các định hướng khởi nghiệp trên cơ sở phát huy tối đa năng lực bản thân.	* <i>Giáo trình chính:</i> 1. Nguyễn Đặng Tuấn Minh (2017) <i>Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo – tư duy và công cụ</i> , NXB Phụ nữ. * <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Lê Hoằng Bá Huyền, Lê Thị Lan (2022), <i>Khởi nghiệp ĐMST – Lý thuyết & Thực tiễn</i> .

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			Học phần tập trung vào các nội dung chính như hình thành tư duy đổi mới sáng tạo; tìm kiếm và phát triển ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; xây dựng mô hình, đề án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và rèn luyện các năng lực để trở thành một người khởi nghiệp ĐMST.	2. Nguyễn Ngọc Huyền (2018) – <i>Giáo trình Khởi sự kinh doanh</i> ; NXB Đại học kinh tế quốc dân
9	181012	Kỹ năng sống (2 TC)	Học phần bao gồm những vấn đề chung của kỹ năng sống như: Khái niệm, nội dung, ý nghĩa của kỹ năng sống; Quan niệm về kỹ năng sống của một số nước trên thế giới; nội dung kỹ năng sống của học sinh lứa tuổi mầm non, phổ thông và sinh viên; nội dung quy trình thiết kế các chủ đề hình thành và phát triển những kỹ năng sống cốt lõi.	<p>* <i>Giáo trình chính:</i></p> <p>1. Huỳnh Văn Sơn (2009), <i>Nhập môn kỹ năng sống</i>, Nxb Giáo dục, Việt Nam</p> <p>* <i>Tài liệu tham khảo</i></p> <p>1. Nguyễn Thanh Bình - Lê Thị Thu Hà - Đỗ Khánh Năm - Nguyễn Thị Quỳnh Phượng (2017), <i>Giáo trình chuyên đề giáo dục kỹ năng sống</i>, Nxb Đại học Sư phạm</p> <p>2. Lê Thị Thu Hà (2022), <i>Giáo dục kỹ năng ra quyết định cho sinh viên đại học</i>, Nxb Giáo dục Việt Nam</p>
10	182020	Khoa học quản lý (2 TC)	Học phần gồm các nội dung: Hệ thống những lý luận cơ bản về quản lý và khoa học quản lý. Nội dung chủ yếu của học phần tập trung làm rõ nhập môn khoa học quản lý, vai trò, chức năng quản lý, việc vận dụng quy luật trong quản lý; Lịch sử các tư tưởng quản lý; Các khái niệm, phạm	<p>1. Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Quản lý kinh tế. (Hồ Văn Vĩnh chủ biên) (2006), <i>Giáo trình khoa học quản lý</i>, Nxb Lý luận chính trị.</p> <p>* <i>Tài liệu tham khảo</i></p> <p>1. Harold Koontz (2004), <i>Những vấn đề cốt yếu của quản lý</i>. NXB Khoa học và kỹ thuật.</p> <p>2. Nguyễn Thị Ngọc Huyền, Đoàn Thị Thu Hà,</p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			trù, phương pháp, nguyên tắc khoa học quản lý. Kiến thức về cơ cấu tổ chức quản lý, thông tin quản lý, quyết định quản lý, Tổ chức khoa học lao động và cán bộ quản lý.	Đỗ Thị Hải Hà (2018), <i>Quản lý học</i> , NXB Đại học Kinh tế quốc dân.
11	123240	a. Xã hội học đại cương (2 TC)	Nội dung học phần Xã hội học đại cương gồm: Đối tượng, chức năng, lịch sử hình thành và phát triển của xã hội học, một số khái niệm quan trọng trong xã hội học: tương tác xã hội, hành động xã hội, thiết chế xã hội, nhóm xã hội, xã hội hóa, di động xã hội, phân tầng xã hội, biến đổi xã hội..., phương pháp nghiên cứu cơ bản của xã hội học, mối quan hệ của xã hội học với các ngành khoa học khác.	<p>* Giáo trình bắt buộc:</p> <p>1. Phạm Tất Dong, Lê Ngọc Hùng (2008), <i>Xã hội học</i>, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Nguyễn Sinh Huy (1999), <i>Xã hội học đại cương</i>, ĐHQG, Hà Nội</p>
		b. Các vấn đề xã hội đương đại (2 TC)	Học phần các vấn đề xã hội đương đại cung cấp cho người học những khái niệm cơ bản về xã hội, các vấn đề xã hội, một số lý thuyết và vận dụng các lý thuyết này vào việc giải thích nguyên nhân, nguồn gốc, điều kiện nảy sinh và các giải pháp cho các vấn đề xã hội. Cụ thể, học phần đi sâu phân	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Phạm Di (2018), <i>Vấn đề xã hội Lý thuyết và vận dụng</i>, Nhà Xuất Bản Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Cát Văn Thành (1998), <i>Dự báo thế kỷ XXI</i>, NXB Thống kê.</p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			tích các vấn đề xã hội chính đang tồn tại trong xã hội Việt Nam hiện nay như: Nghèo đói, Ô nhiễm môi trường, Bất bình đẳng xã hội, một số vấn đề xã hội khác... Từ đó người học có cái nhìn tổng thể, toàn diện về các vấn đề xã hội và nhận thức rõ hơn về vai trò, trách nhiệm của bản thân với tư cách là thành viên của xã hội góp phần xây dựng xã hội văn minh, phồn thịnh.	
	126026	c. Xã hội học giới (2 TC)	Nội dung học phần Xã hội học giới gồm: Đôi tượng, khái niệm, phương pháp, quan điểm, lý thuyết về giới, sự hình thành và phát triển của Xã hội học giới; tiến trình trong phân tích và lồng ghép giới trong; các vấn đề của giới trong giáo dục, lao động việc làm, sức khoẻ sinh sản, chính trị, bạo lực gia đình.	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Hoàng Bá Thịnh (2008), <i>Giáo trình xã hội học về giới</i>, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Lê Thị Quý (2010), Giáo trình xã hội học giới, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.</p> <p>2. Lê Ngọc Hùng (2000), <i>Xã hội học về giới và phát triển</i>, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.</p>
12	172555	Công nghệ số (3 TC)	Học phần Công nghệ số gồm các nội dung: Kiến thức, kỹ năng cơ bản về sử dụng công nghệ thông tin trong thế giới hiện đại và ứng dụng công nghệ thông tin vào việc chuyển đổi số.	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Lê Thị Hồng, Phạm Thế Anh, Nguyễn Thế Cường, Phạm Thị Hồng (2020), <i>Tin học căn bản</i>, NXB Khoa học và Kỹ thuật.</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Bộ Thông tin và truyền thông (2021), <i>Cẩm nang</i></p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
				<i>chuyển đổi số</i> , Nhà xuất bản Thông tin và truyền thông.
13	118001	Môi trường và con người (2 TC)	Nội dung học phần: Các vấn đề cơ bản về môi trường, tài nguyên thiên nhiên, các nguyên lý sinh thái học cơ bản trong khoa học môi trường; vị trí của con người trong hệ sinh thái; mối quan hệ giữa môi trường, tài nguyên thiên nhiên với sự phát triển kinh tế - xã hội; tác động của con người đến môi trường; các biện pháp bảo vệ môi trường và phát triển bền vững; an toàn và vệ sinh lao động trong lao động sản xuất và cuộc sống.	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Lê Văn Khoa (chủ biên) (2011). <i>Giáo trình Môi trường và con người</i>, Nxb GDHN</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Nguyễn Xuân Cự, Nguyễn Thị Phương Loan (2011), <i>Giáo trình Môi trường và con người</i>, NXB GD.</p> <p>2. <i>Luật bảo vệ môi trường 2020</i> (<i>Luật số: 72/2020/QH14</i>).</p>
14	133031	Tiếng Anh 1 (4 TC)	Nội dung học phần: Giới thiệu ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng, cấu trúc tiếng Anh và rèn luyện các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết tiếng Anh trình độ A2 (bậc 2/6) theo chuẩn năng lực ngoại ngữ chung được quy định bởi Bộ Giáo Dục và Đào Tạo Việt Nam.	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Clive Oxenden, Christina Latham-Koenig and Paul Seligson., 2012., <i>English File-Elementary 3rd edition</i>. Oxford University Press.</p> <p>2. Nguyễn Thị Quyết, 2018, <i>Ngữ pháp căn bản tiếng Anh trình độ A</i>. Nhà xuất bản Thanh Hoá.</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Raymond Murphy (2013). <i>Grammar in use. Ngữ pháp tiếng Anh thông dụng. 130 bài tập thực hành</i>. NXB Thời đại</p> <p>2. Cambridge ESOL (2011). <i>Cambridge Preliminary English Test 2</i>. Cambridge University Press</p>
15	133032	Tiếng Anh 2	Nội dung học phần: Giới	* Giáo trình chính:

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
		(3 TC)	thiệu ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng, cấu trúc tiếng Anh và rèn luyện các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết tiếng Anh nửa đầu trình độ B1 (bậc 3/6) theo chuẩn năng lực ngoại ngữ chung được quy định bởi Bộ Giáo Dục và Đào Tạo Việt Nam.	<p>1. Clive Oxenden, Christina Latham-Koenig and Paul Seligson, 2013. <i>English File-Preintermediate 3rd edition</i>. Oxford University Press. (Ký hiệu HLBB1)</p> <p>2. Nguyễn Thị Quyết, 2018. <i>Ngữ pháp căn bản tiếng Anh trình độ B (cuốn 2)</i>. Nhà xuất bản Thanh Hoá. (Ký hiệu HLBB2)</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Raymond Murphy (2013), <i>Essential Grammar In Use</i>, NXB Thời đại (HLTK1)</p> <p>2. Cambridge ESOL (2013). <i>Cambridge Preliminary English Test 3</i>, Cambridge University Press. (HLTK2)</p> <p>3. Cambridge ESOL (2014). <i>Cambridge Preliminary English Test 4</i>, Cambridge University Press. (HLTK3)</p>
16	133033	Tiếng Anh 3 (3 TC)	Nội dung học phần: Giới thiệu ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng, cấu trúc tiếng Anh và rèn luyện các kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết tiếng Anh nửa cuối trình độ B1 (bậc 3/6) theo chuẩn năng lực ngoại ngữ chung được quy định bởi Bộ Giáo Dục và Đào Tạo Việt Nam.	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Clive Oxenden, Christina Latham-Koenig and Paul Seligson, 2011. <i>English File-Pre-intermediate 3rd edition</i>. Oxford University Press.</p> <p>2. Sue Ireland, Joanna Kosta. <i>Target PET</i>. Richmond Publishing.</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Cambridge ESOL (2011), <i>Cambridge Preliminary English Test 5</i>, Cambridge University Press</p> <p>2. Cambridge ESOL (2015), <i>Cambridge Preliminary</i></p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
				<i>English Test 6, Cambridge University Press</i>
	191004	Giáo dục thể chất 1	<i>Nội dung học phần:</i> Kiến thức cơ bản về giáo dục thể chất trong trường Đại học; lịch sử hình thành và phát triển, lợi ích, tác dụng, một số điều luật cơ bản, phương pháp tập luyện, hoạt động ngoại khóa; bài tập thể dục phát triển chung tay không 9 động tác; lịch sử hình thành và phát triển, nguyên lý kỹ thuật động tác môn đá cầu.	* Giáo trình chính: 1. Đồng Văn Triệu, Lê Anh Thơ (2000), Lý luận và phương pháp giảng dạy giáo dục thể chất trong trường học. Nxb TDTT, Hà Nội 2. Nguyễn Xuân Sinh (2009), Thể dục, Nxb TDTT, Hà Nội. 3. Đặng Ngọc Quang (2003), Giáo trình Đá cầu, NXB DHSP. * Tài liệu tham khảo: 1. ỦY BAN TDTT (2003), Luật Đá cầu, NXB TDTT.
	191031	Bóng chuyền (2 TC)	<i>Nội dung học phần:</i> Các nội dung về lý thuyết bao gồm: Ý nghĩa tác dụng, lịch sử phát triển môn bóng chuyền; các kỹ thuật bóng chuyền; Luật thi đấu môn bóng chuyền. Các nội dung về thực hành: Kỹ thuật cơ bản môn bóng chuyền (Tư thế chuẩn bị, các kỹ thuật di chuyển, chuyển bóng thấp tay (đem bóng) trước mặt, phát bóng trước mặt, chuyển bóng cáo tay trước mặt, chấn bóng và đập bóng).	* Giáo trình chính : 1. Nguyễn Viết Minh (Chủ biên), Hồ Đắc Sơn (2007), <i>Giáo trình Bóng chuyền</i> , NXB DHSP * Tài liệu tham khảo: 1. Uỷ ban TDTT (2007), <i>Luật bóng chuyền - Bóng chuyền bãi biển</i> , NXB, TDTT. 2. Đinh Văn Lâm (Chủ biên) (2006), <i>Giáo trình Bóng chuyền</i> , NXB TDTT, Hà Nội.
	191032	Thể dục Aerobic (2 TC)	<i>Nội dung học phần:</i> Thực hành kỹ thuật cơ bản môn thể dục aerobic, kiến thức, kỹ năng về thực hành bao gồm: Các tư thế cơ bản	* Giáo trình chính 1. Đinh Khánh Thu (2014) <i>Giáo trình Thể dục Aerobic</i> ; TDTT HN. * Tài liệu tham khảo: 1. Nguyễn Xuân Sinh, Lê

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			của tay, các bước cơ bản chân, nhóm độ khó, tháp, đội hình và bài liên kết thể dục aerobic. Qua đó sinh viên biết cách tập luyện môn aerobic, góp phần nâng cao sức khỏe, thực hiện mục tiêu giáo dục giáo dục toàn diện	Văn Lãm, Trần Phúc Phong, Trương Anh Tuấn (2009) <i>Thể dục; TDNN</i> . 2 Đặng Quốc Nam (2014), <i>Thể dục tập I, II</i> NXB TDNN
191033	Bóng đá 2 TC)		<i>Nội dung học phần:</i> Học phần này cung cấp những nội dung kiến thức cơ bản của môn Bóng đá gồm: Lịch sử hình thành và phát triển; luật thi đấu; nguyên lý, kỹ thuật cơ bản (Các kỹ thuật đá bóng, Chiến thuật tấn công, Chiến thuật phòng thủ, phương pháp giảng dạy, phương pháp tổ chức tập luyện và trọng tài)	* Giáo trình chính: 1. PGS.TS Trần Đức Dũ Giáo trình Bóng Đá, Nxb Thể thao, Hà Nội 2007 *Tài liệu tham khảo: Ủy ban TDNN, <i>Luật Bóng đá sân 5,11 người</i> , Nxb TDNN. 2.TS. Phạm Quang, Giáo trình Bóng đá, Nxb TDNN, Hà Nội 2007
191034	Bóng rổ 2 TC)		Học phần này cung cấp những nội dung kiến thức cơ bản của môn Bóng rổ bao gồm: Lịch sử hình thành và phát triển; luật thi đấu; nguyên lý, kỹ thuật cơ bản môn bóng rổ (Tư thế chuẩn bị, kỹ thuật di chuyển, kỹ thuật chuyền bóng, kỹ thuật bắt bóng, kỹ thuật tại chỗ ném rổ, kỹ thuật di chuyển hai bước ném rổ, Chiến thuật tấn công, Chiến thuật phung thủ ,	* Giáo trình chính: 1. Nguyễn Hữu Bằng, Đỗ Mạnh Hưng (2007), Giáo trình Bóng rổ, NXB, ĐHSP. * Tài liệu tham khảo: 1. Uỷ ban thể dục thể thao (2006), Luật Bóng rổ, NXB TDNN. 2. Lê Trọng Đồng, Nguyễn V Trường (2019), Giáo trình bō rổ, NXB ĐH Thái Nguyên.

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			phương pháp giảng dạy); phương pháp tổ chức thi đấu trọng tài; các bài tập thể lực chung và thể lực chuyên môn bóng rổ.	
191035	Vovinam - Việt võ đạo 2 TC)		Học phần bao gồm những nội dung, kiến thức cơ bản về môn VOVINAM như: Lý luận chung về chấn thương TDTT và lý thuyết môn Vovinam – Việt võ đạo, nguồn gốc, sự hình thành và phát triển môn phái Vovinam; Các kỹ thuật động tác cơ bản về trung bình tấn, định tấn, chảo mã tấn, hạc tấn (Độc cước tấn) và Hồi tấn cũng như các đòn đấm và đòn đá, các bài tập thể lực trong Vovinam từ đó tập luyện về quyền pháp (long hổ quyền); Các nguyên lý cơ bản, nguyên lý kỹ thuật; phương pháp giảng dạy; phương pháp tổ chức tập luyện của môn vovinam.	<p>* Giáo trình chính</p> <p>1. Lê Quốc Ân, Võ sư Nguyễn Văn Chiếu (2008) “<i>Kỹ thuật Vovinam – Việt võ đạo (VVN-VVĐ)</i>” tập 1, NXB TDTT.</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Nguyễn Chánh Tú (2014). <i>Phòng ngừa chấn thương trong tập luyện và thi đấu Vovinam – Việt võ đạo (VVN-VVĐ)</i></p> <p>2. Nguyễn Chánh Tú (2014), <i>Vovinam phân thể Nhu khí công quyền 2</i>, NXB TDTT, HN.</p>
		Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng cộng sản Việt Nam	Học phần gồm những kiến thức cơ bản về quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc và những vấn đề cơ bản về lịch sử nghệ thuật quân sự Việt	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Đào Huy Hiệp, <i>Giáo trình Giáo dục quốc phòng - an ninh</i> (dùng cho sinh viên đại học, cao đẳng) tập 1, Nxb Giáo dục.</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2017. Giáo trình <i>Học thuyết</i></p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			Nam; chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, gắn kết kinh tế - xã hội với quốc phòng- an ninh và đối ngoại, xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo, biên giới quốc gia, về xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội.	<i>Mác – Lênin về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc</i> , Nxb Giáo dục Việt Nam. 2. Lê Ngọc Cường, Lê Doãn Thuật, Tạ Ngọc Vàng, 2014. <i>Giải thích từ ngữ giáo dục quốc phòng – an ninh</i> , Nxb. Giáo dục Việt Nam.
		Công tác quốc phòng và an ninh	Học phần cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về: Phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; Phòng, chống vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, bảo đảm trật tự an toàn giao thông và phòng, chống một số loại tội phạm xâm hại danh dự, nhân phẩm của người khác; An toàn thông tin	* Giáo trình chính 1. Đào Huy Hiệp, <i>Giáo trình giáo dục quốc phòng – an ninh tập 1</i> , Nxb. Giáo dục. 2. Tạ Ngọc Vàng, Bùi Văn Thịnh, 2012. <i>Giáo trình giáo dục an ninh - trật tự</i> , Nxb Giáo dục. - an ninh (dùng cho sinh viên đại học, cao đẳng) tập 1, Nxb Giáo dục Việt Nam. * Tài liệu tham khảo: 1. Bộ Giáo dục và đào tạo, 2017. <i>Tài liệu tập huấn cán bộ quản lý giáo viên, giảng viên giáo dục quốc phòng và an ninh</i> , 2017. 2. Lê Ngọc Cường, Lê Doãn Thuật, Tạ Ngọc Vàng, 2014 <i>Giải thích từ ngữ giáo dục quốc phòng – an ninh</i> , Nxb. Giáo dục.

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng; An ninh phi truyền thống và các mối đe dọa an ninh phi truyền thống ở Việt Nam	
		Học phần quân sự chung	Nội dung học phần gồm: Chế độ học tập, sinh hoạt, công tác trong ngày, trong tuần. Các chế độ nền nếp chính quy, bố trí trật tự nội vụ trong doanh trại, các động tác về điều lệnh đội ngũ; kiến thức về quân, binh chủng trong quân đội nhân dân Việt Nam, bản đồ quân sự, cách phòng tránh địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao.	<p>* Giáo trình chính: 1. Nguyễn Đức Đăng, 2012. <i>Giáo trình giáo dục quốc phòng - an ninh, tập 2</i>. NXB giáo dục Việt Nam.</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. BGD&ĐT, Vụ giáo dục quốc phòng, 2005, <i>Giáo trình giáo dục quốc phòng Đại học, Cao đẳng, tập 1, Quân sự chung</i>, (dùng cho đào tạo giảng viên giáo dục quốc phòng).</p> <p>2. Bộ quốc phòng 2015. <i>Điều lệnh đội ngũ quân đội nhân dân Việt Nam</i>. NXB Quân đội nhân dân.</p> <p>3. Bộ quốc phòng 2015. <i>Điều lệnh quản lý bộ đội quân đội nhân dân Việt Nam</i>. NXB Quân đội nhân dân.</p>
		Học phần kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật	Nội dung học phần kỹ thuật chiến đấu bộ binh và chiến thuật gồm: Kỹ thuật chiến đấu bộ binh, chiến thuật từng người trong chiến đấu tiến công, phòng ngự và làm nhiệm vụ canh gác, sử dụng súng tiểu liên AK và lựu đạn.	<p>* Giáo trình chính: 1. Nguyễn Đức Đăng, 2012, <i>Giáo trình giáo dục quốc phòng và an ninh tập 2</i>, NXB giáo dục Việt Nam.</p> <p>* Tài liệu tham khảo: Bộ Tổng Tham Mưu, Cục Quân huấn, 2012, <i>Giáo trình huấn luyện kỹ thuật chiến đấu bộ binh, tập 1</i>,</p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
				NXB Quân đội nhân dân Việt Nam
17	117020	Giải phẫu và sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao (3 TC)	Học phần Giải phẫu và sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao nghiên cứu các nguyên tắc, các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao của não bộ – là cơ sở sinh lý làm nảy sinh các hiện tượng tâm lý như: quy luật hình thành phản xạ có điều kiện, hoạt động phân tích và tổng hợp kích thích từ môi trường bên ngoài, sự nảy sinh các ức chế và vai trò của chúng trong hoạt động sống nói chung và hoạt động tâm lý của con người nói riêng, các đặc điểm của hoạt động thần kinh cấp cao ở người – là cơ sở để giải thích nguồn gốc sinh học của các hiện tượng tâm lý. Môn học cũng nghiên cứu một số rối loạn hoạt động thần kinh cấp cao mà con người thường mắc phải trong cuộc sống hiện đại.	<p>* Giáo trình chính:</p> <ol style="list-style-type: none"> Đỗ Công Huỳnh (2007). Giáo trình Sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao. Nxb ĐHQG HN. Nguyễn Văn Yên (2003). Giải phẫu người. Nxb. ĐHQG Hà Nội. <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <ol style="list-style-type: none"> Tạ Thúy Lan (2002). Sinh lý học thần kinh tập II. Nxb ĐHSP Hà Nội. Mai Văn Hưng (chủ biên), Nguyễn Quang Mai, Trần Thị Loan (2011), Sinh lý học động vật và người, tập 2. NXB Khoa học Kỹ thuật.
18			Học phần đề cập đến những nội dung cơ bản về tâm lý con người, như: Đối tượng, nhiệm vụ của TLH; Bản chất tâm lý người; Phân loại các hiện tượng tâm lý; các nguyên tắc và	<p>* Giáo trình chính</p> <ol style="list-style-type: none"> Nguyễn Quang Uẩn (2018), <i>Giáo trình tâm lý học đại cương</i>, NXB Đại học sư phạm. <p>* Tài liệu tham khảo</p> <ol style="list-style-type: none"> Nguyễn Xuân Thúc (2017), <i>Giáo trình Tâm lý</i>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
	181023	Tâm lý học đại cương (4 TC)	phương pháp nghiên cứu tâm lý; Cơ sở tự nhiên và xã hội của tâm lý người; Cơ sở sinh lý thần kinh của tâm lý; Hoạt động, giao tiếp và sự hình thành, phát triển tâm lý, ý thức; Hoạt động nhận thức; Sự hình thành và phát triển nhân cách; Trí tuệ và chậm phát triển trí tuệ.	<i>học đại cương</i> , NXB Đại học sư phạm. 2. Phan Trọng Ngọ (2001), <i>Tâm lý học trí tuệ</i> , NXB Đại học quốc gia HN, 2001
19	181050	PPL và PPNC tâm lý (3TC)	Nội dung học phần: Những vấn đề chung về nghiên cứu khoa học; các nguyên tắc phương pháp luận chỉ đạo nghiên cứu tâm lý; các phương pháp, phương thức tổ chức, các giai đoạn nghiên cứu tâm lý; lựa chọn đề tài nghiên cứu và xây dựng đề cương nghiên cứu tâm lý...	* Giáo trình chính: 1. Phạm Việt Vượng (1995), <i>Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục</i> , NXB Giáo dục. Hà Nội. * Tài liệu tham khảo 1. Nguyễn Xuân Thức (2010), <i>Giáo trình phương pháp nghiên cứu tâm lý học sinh tiểu học</i> . NXB Đại học sư phạm. 2. Phan Mai Hương (2013), <i>Phương pháp nghiên cứu trong Tâm lý học</i> , NXB KHXH Hà Nội. 3 Hoàng Mộc Lan (2013), <i>Giáo trình phương pháp nghiên cứu Tâm lý học</i> , NXB ĐHQG, Hà Nội
20	181035	Lịch sử Tâm lý học (2TC)	Học phần bao gồm các tư tưởng tâm lý học qua các thời kỳ khác nhau từ thời cổ đại đến nửa đầu thế kỷ 19 – trước khi tâm lý học trở thành một ngành khoa học độc lập. Tâm lý học ra đời với tư cách là một ngành khoa	* Giáo trình chính: 1. Nguyễn Ngọc Phú (2006), <i>Lịch sử tâm lý học</i> , NXB ĐHQG Hà Nội. * Tài liệu tham khảo 1. Võ Thị Minh Trí (2004), <i>Lịch sử tâm lý học</i> , NXB GD. 2. Phạm Minh Hạc (2005),

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			học độc lập với mốc sự kiện 1879 trong lịch sử phát triển của tâm lý học. Các trường phái Tâm lý học khách quan: Phân tâm học, Tâm lý học hành vi, Tâm lý học Gestalt. Sự hình thành tâm lý học Mác xít. Sự hình thành và phát triển Tâm lý học Việt Nam.	<i>Tuyển tập Tâm lý học</i> , NXB Chính trị Quốc gia HN.
21	181111	Tâm lý học phát triển (3 TC)	<p><i>Nội dung học phần:</i> Nội dung học phần: Đối tượng, nhiệm vụ, sơ lược lịch sử và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học phát triển; khái niệm về sự phát triển tâm lý, các quy luật chung của sự phát triển tâm lý; các điều kiện phát triển tâm lý; các quan điểm về nguồn gốc và các giai đoạn phát triển tâm lý; động lực của sự phát triển tâm lý; hoạt động và tương tác xã hội trong sự phát triển tâm lý; những đặc điểm tâm lý cơ bản ở từng lứa tuổi từ giai đoạn bào thai, sơ sinh, hài nhi, nhà trẻ, mẫu giáo, nhi đồng, thiếu niên, thanh niên, tuổi trưởng thành, trung niên đến tuổi già; Các đặc điểm về nhận thức (tri giác, trí nhớ, tư duy, tưởng tượng...) và các</p>	<p>* Giáo trình chính:</p> <ol style="list-style-type: none"> Vũ Thị Nho (2003), <i>Tâm lý học phát triển</i>, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội. Dương Thị Diệu Hoa (2008), <i>Giáo trình tâm lý học phát triển</i>, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội. <p>* Tài liệu tham khảo</p> <ol style="list-style-type: none"> Phan Trọng Ngọ (chủ biên) (2016), <i>Các lý thuyết phát triển tâm lý người</i>, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội. Trương Thị Khánh Hà (2017), <i>Tâm lý học phát triển</i>, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			đặc điểm về nhân cách như tự ý thức, tình cảm, thế giới quan... Đặc điểm sự phát triển của hoạt động nghề nghiệp, cuộc sống gia đình của tuổi trưởng thành và trung niên, những đặc trưng tâm lý của tuổi già	
22	181100	Tâm lý học nhân cách (2TC)	- Nội dung học phần: Các quan điểm về nhân cách trong Tâm lý học (phương Tây, Liên Xô, phương Đông và ở Việt Nam) về bản chất, đặc điểm, cấu trúc nhân cách, sự hình thành và phát triển nhân cách; Một số vấn đề lí luận về sự hình thành và phát triển nhân cách trong tâm lý học hiện nay; Phương pháp nghiên cứu nhân cách	* Giáo trình chính 1. Đào Thị Oanh (2007), <i>Vấn đề nhân cách trong Tâm lý học ngày nay</i> , Nxb Giáo dục, Hà Nội * Tài liệu tham khảo 1. Nguyễn Đức Sơn (2015), <i>Giáo trình đánh giá nhân cách</i> , Nxb ĐHSP HN 2. Ngô Công Hoàn (chủ biên - 2007), <i>Những trắc nghiệm tâm lý tập 2</i> , NXB ĐHSP
23	181024	Tâm lý học xã hội (4TC)	- Nội dung học phần: Những vấn đề chung của TLH xã hội; nhóm và tập thể; các hiện tượng tâm lý xã hội (bầu không khí tâm lý; tâm trạng xã hội; truyền thống; dư luận xã hội); giao tiếp trong xã hội; nhân cách xã hội; mối quan hệ tác động qua lại giữa hành vi con người và môi trường xã hội; tác động của môi trường xã hội đến hành vi con người ở các giai đoạn lứa tuổi	* Giáo trình chính: 1. Trần Quốc Thành, Nguyễn Đức Sơn (2011), <i>Tâm lý học xã hội</i> , NXB ĐH sư phạm. 2. Nguyễn Hồi Loan, Trần Thu Hương(2019), <i>Hành vi con người và môi trường xã hội</i> , NXB ĐHQG Hà Nội * Tài liệu tham khảo: 1.Phạm Văn Tư (chủ biên) (2014), <i>Tâm lý học xã hội</i> , NXB ĐH sư phạm. 2. Tiêu Thị Minh Hường (2007), <i>Giáo trình Tâm lý học xã hội Tập 1, Tập 2</i> .

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
24	182001	Quản trị trường học (3 TC)	Học phần này bao gồm những nội dung cơ bản, như: Tổng quan về quản trị nhà trường; Quản trị nhân sự; Quản trị hoạt động dạy học; Quản trị hoạt động giáo dục; Quản trị các điều kiện, phuong tiện và môi trường hỗ trợ hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục trong nhà trường; Quản trị chất lượng giáo dục.	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Bùi Minh Hiền - Nguyễn Vũ Bích Hiền (Chủ biên) (2020), <i>Quản lý và lãnh đạo nhà trường</i>, NXB Đại học sư phạm Hà Nội.</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Trần Anh Tài (2017), <i>Quản trị học</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.</p> <p>2. Trần Kiểm, (2016), <i>Quản lý và lãnh đạo nhà trường hiệu quả</i>, Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.</p>
25	181062	a. Tâm lý học giao tiếp (3 TC)	Nội dung học phần gồm: Những vấn đề chung về TLH giao tiếp: Khái niệm về TLH giao tiếp, đối tượng và nhiệm vụ của TLH giao tiếp, phương pháp nghiên cứu của TLH giao tiếp; Quá trình giao tiếp: Cơ sở tâm lý học của quá trình giao tiếp, nguyên tắc giao tiếp, phong cách giao tiếp, rào cản trong quá trình giao tiếp, các bước tiến hành kỹ năng giao tiếp, các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình giao tiếp; Kỹ năng giao tiếp.	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Nguyễn Văn Đồng (2009), <i>Tâm lý học giao tiếp</i>, Nxb Chính trị - Hành chính.</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Nguyễn Bá Minh (2013), <i>Giáo trình nhập môn khoa học giao tiếp</i>, Nxb ĐHSP.</p> <p>2. Lê Thị Thu Hà (chủ biên) (2023), <i>Xây dựng môi trường ứng xử văn minh trong hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa</i>, NXB ĐHQGHN</p>
	181063	b. Tâm lý học văn hóa (3 TC)	Học phần bao gồm hệ thống kiến thức về: Những vấn đề chung của tâm lý học văn hóa; Một số cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu trong tâm lý học văn	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Lê Đức Phúc, <i>Bài giảng Tâm lý học văn hóa</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà nội 2009.</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1.Nguyễn Xuân Thức, <i>Giáo trình Tâm lý học đại cương</i>,</p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			hóa; Văn hóa và sự phát triển tâm lý của con người trong thời đại văn minh; Sự sáng tạo các giá trị văn hóa – hoạt động động khoa học và nghệ thuật; Sự truyền tải và tiếp nhận văn hóa; Cái tôi – chiềу cạnh văn hóa và xuyên văn hóa; Văn hóa và giới;	NXB Đại học sư phạm 2007.
26	181027	Kỹ năng tham vấn tâm lý (4TC)	<i>Nội dung học phần:</i> Tham vấn tâm lý là một ngành khoa học ứng dụng; Các yếu tố của tham vấn tâm lý; Tham vấn tâm lý cá nhân và tham vấn tâm lý gia đình; Kỹ năng tham vấn tâm lý	* <i>Giáo trình chính:</i> 1. Trần Thị Minh Đức (2021), <i>Giáo trình tham vấn tâm lý</i> , NXB ĐHQG Hà Nội * <i>Tài liệu/ tham khảo</i> 1. Trần Đình Tuấn (2015), <i>Tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình</i> , NXB ĐHQG Hà Nội
27	181064	Đánh giá tâm lý (3 TC)	Một số vấn đề chung về đánh giá tâm lý; Phương pháp và công cụ đánh giá tâm lý; Quy trình và báo cáo đánh giá tâm lý	* <i>Giáo trình chính</i> 1 Huỳnh Mai Trang, Kiều Thị Thanh Trà (2022), <i>Nhập môn Đánh giá tâm lý</i> , NXB ĐHSP TP Hồ Chí Minh * <i>Tài liệu tham khảo</i> 1. Ngô Công Hoàn (chủ biên -2007), <i>Những trắc nghiệm tâm lý, tập 1,2</i> , NXB ĐH Sư phạm
28	181029	Tâm bệnh học (4TC)	Nội dung học phần gồm: Cơ sở khoa học của tâm bệnh học; các lý thuyết về tâm bệnh; ; Trẻ em và bệnh tâm thần; Các rối loạn tâm thần thường gặp ở người trưởng thành; Tuổi già và sức khỏe tâm thần	* <i>Giáo trình chính</i> 1. Phạm Toàn (2020), <i>Tâm bệnh học</i> , NXB trẻ * <i>Tài liệu tham khảo</i> 1. Nguyễn Văn Siêm (2007), <i>Tâm bệnh học trẻ em và thanh thiếu niên</i> , NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội 2. Dương Thị Diệu Hoa (2007), <i>Giáo trình Tâm lý</i>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
				<i>học phát triển</i> , NXB ĐHSP, Hà Nội
29	181031	Tâm lý học trị liệu (3TC)	Nội dung: Kiến thức cơ bản về tâm lý học trị liệu, tầm quan trọng của trị liệu tâm lý trong xã hội hiện đại; các lý thuyết về trị liệu tâm lý; các trắc nghiệm được dùng trong trị liệu tâm lý; những liệu pháp tâm lý cơ bản và hướng ứng dụng trong lâm sàng các ca tâm bệnh.	<p>* Giáo trình chính</p> <p>1. Phạm Toàn (2017), <i>Tâm lý trị liệu – Lý thuyết và thực hành</i>, Nxb Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Nguyễn Công Khanh (2017), <i>Trị liệu tâm lý – Cơ sở lý luận và thực hành điều trị tâm bệnh</i>, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.</p>
30	181066	a. Tham vấn tâm lý trường học (3TC)	- Nội dung học phần: Khái quát chung về tham vấn tâm lý trường học; Các lý thuyết nền tảng trong tham vấn tâm lý trường học; Các yếu tố cơ bản của tham vấn tâm lý trường học; Kỹ năng tham vấn tâm lý trường học	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Phạm Văn Tư, Nguyễn Hiệp Thương, Hoàng Anh Phước, Nguyễn Thị Mai Hương, Nguyễn Thuận Quý (2020), <i>Tham vấn trường học</i>, NXB Giáo dục Việt Nam</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Đặng Hoàng Minh (chủ biên - 2018), <i>Tư vấn tâm lý trường học</i>, NXB ĐHQG Hà Nội</p> <p>1. Nguyễn Thị Huệ, Phan Thành Long (Chủ biên) (2018), <i>Khó khăn tâm lý trong việc thích ứng với chế độ học tập và sinh hoạt của học sinh các trường giáo dưỡng</i>, NXB Giáo dục Việt Nam</p>
	181067	b. Tham vấn cá nhân và gia đình (3TC)	- Nội dung học phần: Khái quát chung về tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình; Tham vấn tâm lý cá nhân; Tham vấn tâm lý gia đình	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Trần Đình Tuấn (2015), <i>Tham vấn tâm lý cá nhân và gia đình</i>, NXB ĐHQG Hà Nội</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Trần Thị Minh Đức (2021), <i>Giáo trình tham vấn</i></p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
				tâm lý, NXB ĐHQG Hà Nội
31	181052	Tâm lý học quản lý (3 TC)	Những vấn đề chung của Tâm lý học quản lý; những đặc điểm tâm lý, nhân cách của người quản lý; những đặc điểm tâm lý, nhân cách của cá nhân và tập thể lao động trong quản lý; vấn đề giao tiếp trong quản lý và những vấn đề tâm lý học trong công tác tổ chức.	* Giáo trình chính 1. Vũ Dũng (2007), <i>Giáo trình Tâm lý học quản lý</i> , NXBĐHSP * Tài liệu tham khảo: 1. Trần Thị Minh Hằng (2011), <i>Giáo trình Tâm lý học quản lý</i> , NXB Lao động xã hội 2. Võ Thành Khối (2005), <i>Tâm lý học lãnh đạo, quản lý</i> , NX Bản chính trị Quốc gia, Hà Nội.
32	153140	Định mức lao động (2TC)	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về đối tượng nhiệm vụ và nội dung của công tác định mức lao động trong doanh nghiệp, cơ sở nghiên cứu định mức kỹ thuật lao động, các phương pháp định mức lao động và công tác tổ chức thực hiện định mức trong doanh nghiệp.	* Giáo trình chính 1. Nguyễn Tiệp (2008), <i>Giáo trình Định mức lao động</i> , Trường Đại học Lao động - Xã hội, Tập 1. * Tài liệu tham khảo 1. Nguyễn Tiệp (2008), <i>Giáo trình định mức lao động</i> , Nhà xuất bản Lao động – Xã hội, Tập 2. 2. Nguyễn Ngọc Quân, Nguyễn Văn Diêm (2012), <i>Giáo trình Quản trị nhân lực</i> . Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân.
33	154090	Quản trị học (3TC)	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và những ứng dụng thực tế trong tổ chức về công tác quản trị bao gồm: Tổng quan về hoạt động quản trị, nhà quản trị; Sự hình thành và phát triển của quản trị; Môi trường quản trị; Quyết định	* Giáo trình chính 1. Đoàn Thị Thu Hà; Nguyễn Thị Ngọc Huyền (2013), <i>Giáo trình Quản trị học</i> , NXB Đại học KTQD. * Tài liệu tham khảo 1. Nguyễn Thanh Hội, Phan Thăng (2011), <i>Quản trị học</i> , NXB Hồng Đức. 2. Nguyễn Thị Liên Diệp, Trần Anh Minh (2012),

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			quản trị; Các chức năng quản trị: Hoạch định, Tổ chức, Lãnh đạo và Kiểm tra.	<i>Quản trị học</i> , NXB VHVN.
34	154105	Quản trị nhân lực (3 TC)	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và những ứng dụng thực tế trong doanh nghiệp về công tác quản trị nhân lực bao gồm: Phân tích công việc, lập kế hoạch nhân sự tuyển dụng nhân lực, đào tạo nhân lực, bố trí nhân lực, tạo động lực trong lao động, đánh giá nhân sự thực hiện công việc của người lao động, thù lao lao động và giải quyết các mối quan hệ trong công việc.	<p>* Giáo trình chính</p> <p>1. Nguyễn Ngọc Quân, Nguyễn Văn Điềm (2012), <i>Giáo trình Quản trị nhân lực</i>. Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Trần Kim Dung (2015), <i>Quản trị nguồn nhân lực</i>, Nhà xuất bản Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>2. Mai Thanh Lan, Nguyễn Thị Minh Nhàn (2016), <i>Giáo trình Quản trị nhân lực căn bản</i>, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội.</p>
35	154007	a. Nguồn nhân lực và kế hoạch hóa nguồn nhân lực (3TC)	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn nhân lực theo hệ thống các yếu tố cấu thành, đặc điểm và các nhân tố tác động đến nguồn nhân lực, đặc điểm của thị trường lao động và nguồn nhân lực Việt Nam; vấn đề và các phương pháp lập kế hoạch, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực trong quá trình hoạt động của mình. Từ đó sử dụng những hiểu biết, kiến thức để thực hiện các bài tập và tình huống	<p>* Giáo trình/ chính</p> <p>1. Nguyễn Tiệp (2006), <i>Giáo trình Kế hoạch nhân lực</i>, NXB Lao động xã hội</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Trần Xuân Cầu (2009), <i>Giáo trình Kinh tế nguồn nhân lực</i>, NXB ĐH Kinh tế quốc dân</p> <p>1. Nguyễn Ngọc Quân, Nguyễn Văn Điềm (2012), <i>Giáo trình Quản trị nhân lực</i> – NXB Đại học KTQD</p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
36	154009	b. Tổ chức lao động khoa học trong các doanh nghiệp (3TC)	công việc thực tế đặt ra.	
			Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý thuyết cơ bản và thực hành về tổ chức lao động khoa học trong doanh nghiệp, phân công và hiệp tác lao động, điều kiện lao động, chế độ làm việc và nghỉ ngơi hợp lý, tổ chức và phục vụ nơi làm việc, và công tác định mức lao động trong doanh nghiệp	* <i>Giáo trình chính</i> 1. Võ Thị Mai (2019), <i>Giáo trình Tổ chức và Định mức lao động</i> , NXB Đại học Kinh tế quốc dân * <i>Tài liệu tham khảo:</i> 1. Lương Văn Úc (2011), <i>Giáo trình Tâm lý học lao động</i> , NXB Đại học Kinh tế quốc dân
	154013	a.Tiền công tiền lương (3 TC)	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản, chung nhất về tiền lương và các khoản thu nhập khác của người lao động phát sinh trong quan hệ lao động; các quy định của pháp luật về tiền lương, tiền công; cơ sở để thực hiện tiền lương, tiền công các hình thức của tiền lương, tiền công và các chế độ phúc lợi cho người lao động cũng như chế độ tiền lương trong doanh nghiệp	* <i>Giáo trình chính:</i> 1. Nguyễn Tiệp (2007), <i>Giáo trình Tiền lương – Tiền công</i> , Trường Đại học Lao động - Xã hội * <i>Tài liệu tham khảo</i> 1. Nguyễn Ngọc Quân, Nguyễn Văn Điem (2012), <i>Giáo trình Quản trị nhân lực</i> . Nhà xuất bản Đại học Kinh tế quốc dân. 2. Trần Xuân Cầu (2009), <i>Giáo trình Kinh tế nguồn nhân lực</i> , Đại học kinh tế quốc dân.
	181060	b.Thị trường lao động (3TC)	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về thị trường lao động và việc vận dụng kiến thức thị trường lao động vào sản xuất kinh doanh và quản lý xã hội nói chung.	* <i>Giáo trình chính</i> 1. Nguyễn Tiệp (2007), <i>Giáo trình thị trường lao động</i> , NXB Lao động xã hội. * <i>Tài liệu tham khảo</i> 1.Nguyễn Ngọc Quân (2012), <i>Giáo trình quản trị</i>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
				<i>nhân lực</i> , NXB ĐH Kinh tế Quốc dân..
37	181015	a. Hành vi tổ chức (2TC)	<i>Nội dung:</i> Tổng quan về hành vi tổ chức, hành vi cá nhân, hành vi nhóm; một số vấn đề về cơ cấu tổ chức và các vấn đề về văn hoá tổ chức; vấn đề đổi mới và phát triển tổ chức; các yếu tố cản trở sự thay đổi tổ chức...	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Phạm Thúy Hương, Phạm Thị Bích Ngọc (2022), <i>Giáo trình hành vi tổ chức</i>, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Nguyễn Hữu Lam (2007), <i>Hành vi tổ chức</i>, NXB thống kê</p> <p>2. Bùi Anh Tuấn, Phạm Thúy Hương (2009), <i>Giáo trình hành vi tổ chức</i>, NXB ĐH kinh tế quốc dân</p>
		b. Chính sách xã hội (2TC)	Học phần cung cấp cho sinh viên những vấn đề lý luận cơ bản về chính sách xã hội, gồm: Chức năng của chính sách xã hội; Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách xã hội; Hệ thống chính sách xã hội ở Việt Nam (nhóm chính sách tác động vào quá trình phát triển con người; nhóm chính sách trong lĩnh vực phân phối; nhóm chính sách tác động vào cơ cấu xã hội; nhóm chính sách tác động đến các hiện tượng tiêu cực và tội phạm trong xã hội).	<p>* Giáo trình chính</p> <p>1. Nguyễn Tuấn Anh (Chủ biên) (2022), <i>Giáo trình chính sách xã hội</i>, NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội.</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Nguyễn Lộc (2010), <i>Cơ sở lý luận xây dựng chiến lược trong giáo dục</i>, NXB Giáo dục, Hà Nội</p>
38	181095	a. Tâm lý học lao động (2TC)	<i>Nội dung học phần:</i> Những vấn đề chung của tâm lý học lao động; Một số vấn đề tâm lý học trong tổ chức khoa	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Lê Thị Dung (2009), <i>Tâm lý học lao động</i>, NXB lao động - Xã hội.</p> <p>* Tài liệu tham khảo :</p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			học lao động; Tuyển chọn và đào tạo nghề; Sự thích ứng của con người trong hệ thống người-máy-môi trường.	1. Võ Hưng, Phạm Thị Bích Ngân (2007), <i>Tâm lý học lao động</i> , NXB ĐHQG Thành phố Hồ Chí Minh. 2. Đào Thị Oanh (2003), <i>Tâm lý học lao động</i> , NXB ĐHQG Hà Nội.
181019	b. Tâm lý học sáng tạo (2TC)		Phân tích những kiến thức cơ bản của tâm lý học sáng tạo như: đối tượng, nhiệm vụ, phương pháp nghiên cứu tâm lý học sáng tạo; đặc điểm, cấu trúc tâm lý, cơ chế tâm lý của sáng tạo, các cấp độ của sáng tạo; sáng tạo và trí thông minh, trí tuệ nền tảng của hoạt động sáng tạo.	* Giáo trình chính 1. Huỳnh Văn Sơn (2009), <i>Giáo trình Tâm lý học sáng tạo</i> , Nxb Giáo dục * Tài liệu tham khảo 1. Phạm Thành Nghị (2011), <i>Những vấn đề Tâm lý học sáng tạo</i> , NXB ĐHSP 2. Đức Uy (1999), <i>Tâm lý học sáng tạo</i> , Nxb giáo dục.
39	182035	Đạo đức nghề nghiệp	Học phần gồm hệ thống những lý luận cơ bản về đạo đức học, đạo đức cá nhân, vai trò, nguồn gốc, bản chất và chức năng của đạo đức. Mối quan hệ giữa đạo đức và hình thái ý thức xã hội. Đối tượng và nhiệm vụ của đạo đức học, nhiệm vụ của đạo đức học, một số phạm trù của đạo đức học, các phương pháp nghiên cứu đạo đức. Sự hình thành đạo đức cá nhân. Những yêu cầu về phẩm chất đạo đức của người quản trị nhân sự, đặc trưng của nghề, một số nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho	* Giáo trình chính 1. Trần Hậu Kiêm (chủ biên) (1997), <i>Giáo trình đạo đức học</i> . Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội 1997. * Tài liệu tham khảo 1. Phạm Khắc Chương (2005), <i>Đạo đức học</i> . Nxb ĐHSP Hà Nội. 2. Học viện chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2000), <i>Giáo trình Đạo đức học</i> . Nxb Chính trị quốc gia. Hà Nội.

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			người làm công tác QTNS, vấn đề xây dựng đạo đức mới cho cho người lao động trong nền kinh tế thị trường đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước.	
40	181130	a. Tâm lý học tuyên truyền	Nội dung học phần: Những vấn đề chung của tâm lý học tuyên truyền; các cơ chế tác động tâm lý trong hoạt động tuyên truyền; phương thức tuyên truyền bằng lời và tuyên truyền bằng trực quan; tâm thế và sự thay đổi tâm thế dưới tác động của hoạt động tuyên truyền; các quy luật tâm lý trong tuyên truyền; các yếu tố ảnh hưởng đến sự thu nhận thông tin của đối tượng tuyên truyền.	<p>* <i>Giáo trình chính</i> 1. Đào Duy Quát (2009) , <i>Tâm lý học tuyên truyền</i>, NXB chính trị quốc gia.</p> <p>* <i>Tài liệu tham khảo</i> 1. Nguyễn Hữu Thụ (2007), <i>Tâm lý học quản trị kinh doanh</i>, NXB ĐHQG</p>
		b. Tâm lý học pháp luật	Nội dung: Học phần này bao gồm: Đối tượng, nhiệm vụ , phương pháp nghiên cứu Tâm lý học pháp luật; cấu trúc tâm lý của hoạt động bảo vệ pháp luật (hoạt động nhận thức, giáo dục, thiết kế, giao tiếp, tổ chức, hoạt động chứng nhận); một số vấn đề về tâm lý học tội phạm; các khía cạnh tâm lý của hoạt động điều tra, xét xử và giáo dục cải tạo	<p>* <i>Giáo trình chính</i> 1.Nguyễn Hồi Loan - Đặng Thanh Nga (2009), <i>Tâm lý học pháp lý</i>, NXB ĐHQG</p> <p>* <i>Tài liệu tham khảo</i> 1.Chu Liên Anh - Chu Văn Đức (2008), <i>Giáo trình Tâm lý học tư pháp</i>, NXB Công an nhân dân.</p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			phạm nhân.	
41	181068	a.Tâm lý học ứng xử	Nội dung: Những vấn đề lý luận chung về tâm lý học ứng xử (Đối tượng, nhiệm vụ, ý nghĩa, các phương pháp nghiên cứu tâm lý học ứng xử; các lý thuyết về ứng xử; bản chất của ứng xử; các kiểu ứng xử và một số yếu cầu cơ bản cần có trong ứng xử); ứng xử trong cuộc sống gia đình, ứng xử trong học đường, ứng xử nơi công sở và các góc độ khác....	<p>* Giáo trình chính</p> <p>1. Lê Thị Bừng (2001), <i>Tâm lý học ứng xử</i>, NXB Giáo dục</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Phạm Văn Tuân (2013), <i>Tài liệu giảng dạy môn Tâm lý giao tiếp ứng xử trong công sở</i>, Trường Đại học Trà Vinh</p>
		b.Tâm lý học gia đình	Học phần này bao gồm những vấn đề chung của tâm lý học gia đình; Một số vấn đề cơ bản về bầu không khí tâm lý trong gia đình; Những ảnh hưởng của các yếu tố tâm lý gia đình đối với sự phát triển của con cái; Các nội dung và sự tác động của tâm lý nếp sống, truyền thống, thói quen gia đình đối với sự hình thành và phát triển nhân cách trẻ; Ảnh hưởng những quan điểm của các thành viên trong gia đình đối với sự hình thành nhân cách trẻ.	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Ngô Công Hoàn (2008), <i>Giáo trình Tâm lý học gia đình</i>, NXB Đại học Sư phạm.</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Lê Thị Bừng (1998), <i>Gia đình trường học đầu tiên của lòng nhân ái</i>, NXB Giáo dục</p> <p>2. Lê Minh Nguyệt (2012), <i>Tương tác giữa cha mẹ và con với sự phát triển tâm lý của trẻ em</i>, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.</p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
42	181036	a.Tâm lý học dạy học	Học phần này bao gồm những vấn đề chung của tâm lý học dạy học; cơ sở tâm lý học của hoạt động dạy: khái niệm hoạt động dạy, tổ chức hoạt động dạy, lập kế hoạch hoạt động dạy; cơ sở tâm lý của hoạt động học: khái niệm hoạt động học, hình thành hoạt động học, dạy học và sự phát triển trí tuệ; Giao tiếp sư phạm của người giáo viên: Khái niệm, nguyên tắc, phong cách, kỹ năng giao tiếp sư phạm của người giáo viên.	<p>* Giáo trình chính</p> <p>1. Nguyễn Đức Sơn - Lê Minh Nguyệt - Nguyễn Thị Huệ - Đỗ Thị Hạnh Phúc - Trần Quốc Thành - Trần Thị Lệ Thu (2017), <i>Giáo trình Tâm lý học giáo dục</i>, NXB Đại học Sư phạm</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Lê Văn Hồng (CB) (2001), <i>Tâm lý học lứa tuổi và sư phạm</i>, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội</p> <p>2. Lê Minh Nguyệt-Khúc Năng Toàn-Trần Thị Cẩm Tú- Cao Xuân Hải- Trần Thị Hà (2022), <i>Phát triển phẩm chất trách nhiệm của học sinh phổ thông</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.</p>
	181037	b.Tâm lý học giáo dục	Học phần này bao gồm những vấn đề chung của tâm lý học giáo dục; Cơ sở tâm lý học của giáo dục đạo đức cho học sinh; Cơ sở tâm lý học giáo dục đặc biệt: giáo dục học sinh năng khiếu, giáo dục học sinh thiểu năng trí tuệ học tập, giáo dục học sinh rối nhiễu tâm lý; Cơ sở tâm lý học quản lý lớp học, xây dựng và duy trì môi trường học tập tích cực, trách nhiệm của học sinh đối với quản lý lớp học	<p>* Giáo trình chính</p> <p>1. Nguyễn Đức Sơn - Lê Minh Nguyệt - Nguyễn Thị Huệ - Đỗ Thị Hạnh Phúc - Trần Quốc Thành - Trần Thị Lệ Thu (2017), <i>Giáo trình Tâm lý học giáo dục</i>, NXB Đại học Sư phạm</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Lê Văn Hồng (CB) (2001), <i>Tâm lý học lứa tuổi và sư phạm</i>, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội</p> <p>2. Lê Minh Nguyệt (CB) (2014), <i>Tình huống Tâm lý học Giáo dục</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội</p>
43	181033	Thực tế chuyên môn	Nội dung học phần: Sinh viên đến các các	<p>* Giáo trình chính</p> <p>1. Nguyễn Quang Uẩn</p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			bệnh viện (có khoa tâm bệnh), các trường học và các trung tâm xã hội, các công sở, cơ quan hành chính Nhà nước, các doanh nghiệp và các trung tâm xã hội...trong và ngoài tỉnh Thanh Hóa để thực hành tổng hợp các kiến thức của ngành Tâm lý học.	(2018), <i>Giáo trình tâm lý học đại cương</i> , NXB Đại học sư phạm. * Tài liệu tham khảo 1. Trần Thị Minh Đức (2021), <i>Giáo trình tham vấn tâm lý</i> , NXB ĐHQG Hà Nội 2. Phạm Toàn (2017), <i>Tâm lý trị liệu – Lý thuyết và thực hành</i> , Nxb Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh 3. Đoàn Thị Thu Hà; Nguyễn Thị Ngọc Huyền (2013), <i>Giáo trình Quản trị học</i> , NXB Đại học KTQD.
44	181070	Thực tập tốt nghiệp	Sinh viên đến các công sở, cơ quan hành chính Nhà nước, các doanh nghiệp, các bệnh viện (có khoa tâm bệnh), các trường học (có chuyên gia tâm lý) và các trung tâm xã hội...trong và ngoài tỉnh Thanh Hóa dưới sự hướng dẫn của cán bộ chuyên nghiệp để tìm hiểu thực tế cơ sở thực tập (Cơ cấu tổ chức, tình hình hoạt động và phát triển của cơ sở, đặc điểm tâm lý của các đối tượng và cách giải quyết mối quan hệ giữa con người với con người trong cơ sở...) và thực hành các kỹ năng nghề nghiệp của người cán bộ nghiên cứu tâm lý học, quản trị nhân sự.	* Giáo trình chính 1. Nguyễn Quang Uẩn (2018), <i>Giáo trình tâm lý học đại cương</i> , NXB Đại học sư phạm. * Tài liệu tham khảo 1. Trần Thị Minh Đức (2021), <i>Giáo trình tham vấn tâm lý</i> , NXB ĐHQG Hà Nội 2. Phạm Toàn (2017), <i>Tâm lý trị liệu – Lý thuyết và thực hành</i> , Nxb Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, Tp. Hồ Chí Minh 3. Đoàn Thị Thu Hà; Nguyễn Thị Ngọc Huyền (2013), <i>Giáo trình Quản trị học</i> , NXB Đại học KTQD.

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
	181011	Khoa luận tốt nghiệp	<p><i>Nội dung học phần:</i> Chọn một vấn đề thuộc lĩnh vực nghề nghiệp viết khóa luận tốt nghiệp trên cơ sở vận dụng những kiến thức về Tâm lý học đặc biệt tham vấn, tư vấn, tâm bệnh, trị liệu tâm lý và quản trị nhân sự</p>	<p>* Giáo trình chính</p> <p>1. Phạm Viết Vượng (1995), <i>Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục</i>, NXB Giáo dục. Hà Nội.</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Phan Mai Hương (2013), <i>Phương pháp nghiên cứu trong Tâm lý học</i>, NXB KHXH Hà Nội.</p> <p>2. Hoàng Mộc Lan (2013), <i>Giáo trình phương pháp nghiên cứu Tâm lý học</i>, NXB ĐHQG, Hà Nội</p>
<i>Học phần thay thế KLTN: Chọn 2 trong 4 học phần</i>				
45	181112	Tâm lý trong QL kinh doanh	- Nội dung học phần: Đối tượng, nhiệm vụ, vai trò và các phương pháp nghiên cứu của Tâm lý học quản lý kinh doanh; Các vấn đề về quản trị nhân sự trong kinh doanh sản xuất; Đặc điểm tâm lý của các đối tượng trong kinh doanh; Vấn đề giao tiếp và quản lý con người trong quản lý kinh doanh; Quảng cáo thương mại với tâm lý người tiêu dùng.	<p>* Giáo trình chính</p> <p>1. Nguyễn Hữu Thụ (2007), <i>Tâm lý học quản trị kinh doanh</i>, NXB ĐHQGHN</p> <p>* Tài liệu tham khảo</p> <p>1. Nguyễn Bá Dương - Đức Uy (2007), <i>Giáo trình Tâm lý học kinh doanh</i>, NXB Thông kê</p> <p>2. Nguyễn Thị Thu Hiền (2000), <i>Tâm lý học quản trị kinh doanh</i>, NXB Thông kê</p>
	181021	Thương lượng học	<p><i>Nội dung học phần:</i> Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thương lượng, cơ sở tâm lý học xã hội của thương lượng, chỉ dẫn chung về đàm phán, thương lượng trong kinh</p>	<p>* Giáo trình chính:</p> <p>1. Nguyễn Văn Lê (1999), <i>Thương lượng học: Giao tiếp thương thảo</i>, NXB Thành phố HCM</p> <p>* Tài liệu tham khảo:</p> <p>1. Nguyễn Bá Dương - Đức Uy (2007), <i>Giáo trình Tâm lý học kinh doanh</i>, NXB</p>

TT	Mã HP	Tên HP, số TC	Mô tả nội dung học phần	Tài liệu tham khảo
			doanh, những vấn đề chuyên biệt trong đàm phán. Đồng thời cung cấp cho người học kiến thức về những trở ngại tạo ra thế căng thẳng trong đàm phán và cách loại trừ sự căng thẳng trong đàm phán, một số điều khoản của bộ luật thương mại về 9 loại hợp đồng.	Thống kê 2. Phạm Thúy Hương, Phạm Thị Bích Ngọc (2022), <i>Giáo trình hành vi tổ chức</i> , NXB Đại học Kinh tế quốc dân
198005		Quản lý Nhà nước về lao động- xã hội	Học phần gồm những lý luận cơ bản về nhà nước và bản chất, chức năng, bộ máy nhà nước CHXHCN † Việt Nam; một số vấn đề về quản lý nhà nước ở nước ta trong giai đoạn hiện nay; những vấn đề cơ bản về quản lý nhà nước trong lĩnh vực lao động - xã hội.	* <i>Giáo trình chính</i> 1. Nguyễn Văn Động (2014), <i>Giáo trình Lý luận về Nhà nước và Pháp luật</i> , NXB Giáo dục Việt Nam. * <i>Tài liệu tham khảo</i> 1. Nguyễn Tuấn Anh (Chủ biên) (2022), <i>Giáo trình chính sách xã hội</i> , NXB Đại học Quốc Gia Hà Nội. 2. <i>Bộ luật lao động và văn bản hướng dẫn thi hành</i> (2019), NXB Lao động
182060		Quản lý sự thay đổi	Học phần này bao gồm những nội dung cơ bản về: Sự thay đổi và quản lý sự thay đổi; các nguyên tắc và quy trình quản lý sự thay đổi; những kỹ năng quản lý sự thay đổi cần có của nhà quản lý.	* <i>Giáo trình chính</i> 1. R. Heller (2006), <i>Quản lý sự thay đổi</i> . Nxb Tổng hợp TP. HCM. * <i>Tài liệu tham khảo</i> 1. Bùi Minh Hiền - Nguyễn Vũ Bích Hiền (Chủ biên) (2020), <i>Quản lý và lãnh đạo nhà trường</i> , NXB Đại học sư phạm Hà Nội. 2. J. Kotter (2006), <i>Dẫn dắt sự thay đổi</i> , Nxb Tổng hợp TP.HCM.

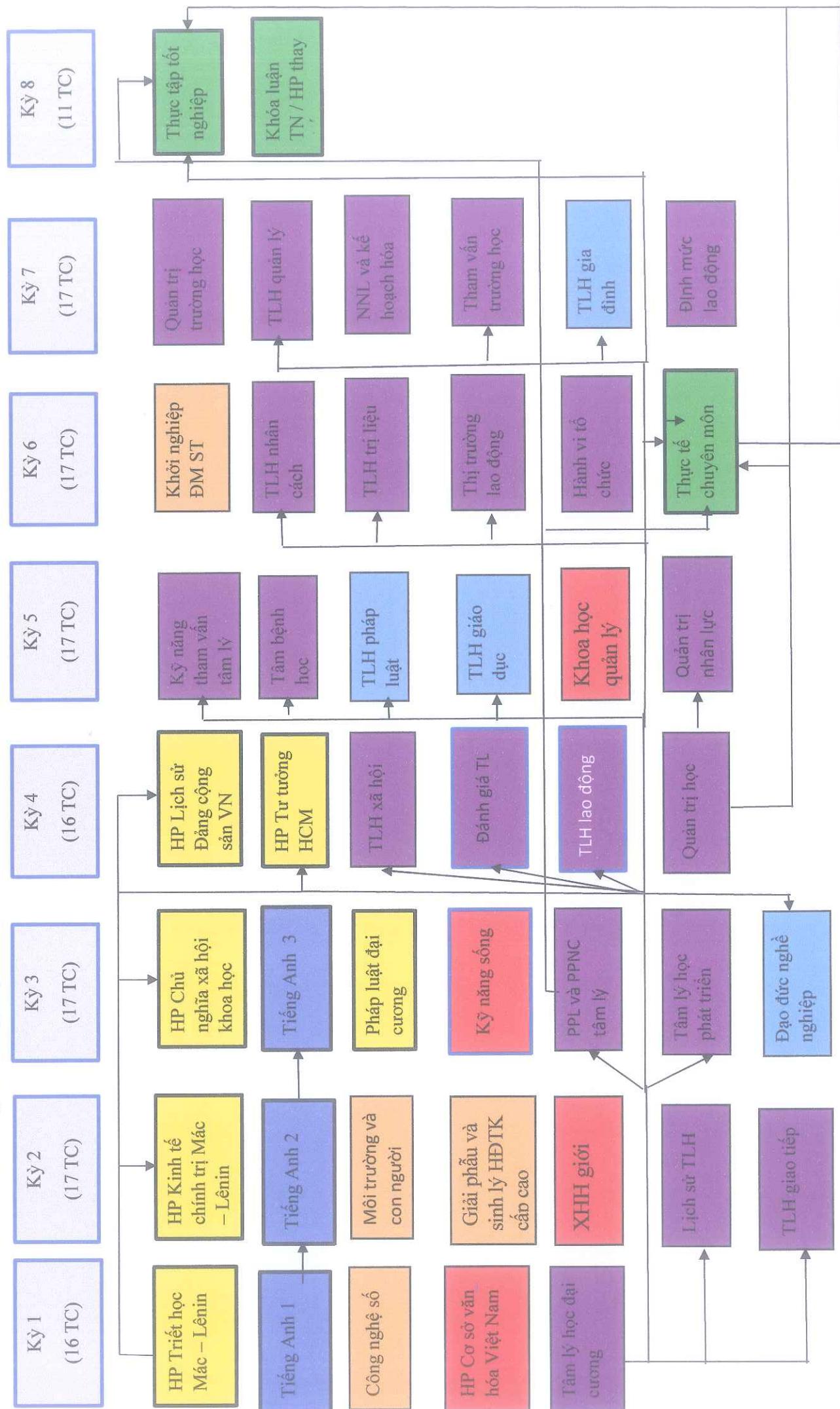
3. Trình tự nội dung chương trình dạy học

Năm thứ nhất		Năm thứ hai	
Học kỳ 1 (16	Học kỳ 2 (17 TC)	Học kỳ 1 (17 TC)	Học kỳ 2 (16TC)

TC)			
- Triết học Mác - Lênin (3 TC)	- Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin (2 TC)	- Chủ nghĩa xã hội khoa học (2 TC)	- Lịch sử đảng cộng sản VN (2 TC)
- Công nghệ số (3 TC)	- Môi trường và con người (2 TC)	- Pháp luật đại cương (2 TC)	- Tư tưởng HCM (2 TC)
- Cơ sở văn hóa VN (2 TC)	- Lịch sử Tâm lý học (2 TC)	- Kỹ năng sống (2 TC)	- Tâm lý học xã hội (4 TC)
- Tiếng Anh 1 (4 TC)	- Tiếng Anh 2 (3TC)	- Tiếng Anh 3 (3 TC)	- Đánh giá tâm lý (3 TC)
- Tâm lý học đại cương (4 TC)	- Giải phẫu và sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao (3 TC)	- PPL và PPNC tâm lý (3 TC)	- Tự chọn: Tâm lý học lao động hoặc Tâm lý học sáng tạo (2 TC)
- Giáo dục thể chất 1 (không tính)	- Tự chọn: Tâm lý học giao tiếp hoặc tâm lý học văn hóa (3 TC)	- Tâm lý học phát triển (3 TC)	- Quản trị học (3 TC)
	Tự chọn: Xã hội học đại cương; Các vấn đề xã hội đương đại hoặc Xã hội học giới (2 TC)	- Đạo đức nghề nghiệp (2TC)	
	- Giáo dục thể chất 2 (không tính)		
Năm thứ ba		Năm thứ tư	
Học kỳ 1 (17 TC)	Học kỳ 2 (17 TC)	Học kỳ 1 (17 TC)	Học kỳ 2 (11 TC)
- Kỹ năng tham vấn tâm lý (4 TC)	- Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (3 TC)	- Quản trị trường học (3 TC)	- Thực tập tốt nghiệp (5 TC)
- Tâm bệnh học (4 TC)	- Tâm lý học nhân cách (2 TC)	- Tâm lý học quản lý (3 TC)	- Khoa luận tốt nghiệp hoặc học phần thay thế (6 TC)
- Quản trị nhân lực (3 TC)	- Tâm lý học trị liệu (3 TC)	- Nguồn nhân lực và kế hoạch hoá nguồn nhân lực (3 TC) hoặc Tổ chức lao	

		động khoa học trong các doanh nghiệp (3 TC)	
- Tự chọn: Tâm lý học tuyên truyền hoặc Tâm lý học pháp luật (2 TC)	- Tự chọn: Tiền công tiền lương hoặc Thị trường lao động (3 TC)	- Tự chọn: Tham vấn tâm lý trường học hoặc tham vấn cá nhân và gia đình (3 TC)	
- Tự chọn: Tâm lý học dạy học hoặc Tâm lý học giáo dục (2 TC)	- Tự chọn: Hành vi tổ chức hoặc Chính sách xã hội (2 TC)	- Tự chọn: Tâm lý học ứng xử hoặc Tâm lý học gia đình (3 TC)	
- Khoa học quản lý (2 TC)	- Thực tế chuyên môn (4 TC)	Định mức lao động (2 TC)	

4. Sơ đồ cấu trúc chương trình dạy học



5. Ma trận đáp ứng giữa các học phần với chuẩn đầu ra CTĐT

Tên HP	Chuẩn đầu ra CTĐT											
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
Triết học Mác - Lênin	✓										✓	
Kinh tế chính trị Mác-LN	✓										✓	
Chủ nghĩa xã hội khoa học	✓										✓	✓
Lịch sử đảng cộng sản VN	✓										✓	
Tư tưởng HCM	✓										✓	✓
Pháp luật đại cương	✓										✓	✓
Cơ sở văn hóa VN		✓									✓	
Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo		✓									✓	
Kỹ năng sống			✓						✓		✓	✓
Khoa học quản lý		✓								✓	✓	
Xã hội học đại cương		✓									✓	
Các vấn đề xã hội đương đại		✓									✓	
Xã hội học giới		✓									✓	✓
Công nghệ số		✓										✓
Môi trường và con người		✓									✓	
Tiếng Anh 1							✓				✓	✓
Tiếng Anh 2							✓				✓	✓
Tiếng Anh 3							✓				✓	✓
Giáo dục thể chất	✓											✓
Giáo dục quốc phòng	✓										✓	✓
Giải phẫu và sinh lý hoạt động thần kinh cấp cao		✓									✓	✓
Tâm lý học đại cương			✓				✓				✓	✓
PPL và PPNC tâm lý			✓				✓				✓	✓
Lịch sử Tâm lý học			✓				✓				✓	✓
Tâm lý học phát triển			✓				✓				✓	✓
Tâm lý học nhân			✓				✓	✓			✓	✓

Tên HP	Chuẩn đầu ra CTĐT											
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
cách												
Tâm lý học xã hội			✓				✓			✓		✓
Quản trị trường học					✓				✓	✓	✓	
Tâm lý học giao tiếp			✓				✓		✓		✓	
Tâm lý học văn hóa			✓				✓					✓
Kỹ năng tham vấn tâm lý				✓				✓	✓		✓	
Đánh giá tâm lý		✓	✓				✓	✓			✓	✓
Tâm bệnh học			✓				✓	✓	✓			✓
Tâm lý học trị liệu		✓	✓				✓	✓				✓
Tham vấn tâm lý trường học			✓	✓				✓	✓			✓
Tham vấn cá nhân và gia đình			✓	✓				✓	✓			✓
Tâm lý học quản lý			✓				✓			✓	✓	
Định mức lao động					✓					✓	✓	
Quản trị học					✓					✓	✓	
Quản trị nhân lực					✓					✓	✓	✓
Nguồn nhân lực và kế hoạch hoá nguồn nhân lực					✓					✓		✓
Tổ chức lao động khoa học trong các doanh nghiệp					✓					✓	✓	
Tiền công tiền lương					✓					✓	✓	✓
Thị trường lao động					✓					✓	✓	
Hành vi tổ chức					✓					✓	✓	
Chính sách xã hội					✓					✓	✓	
Tâm lý học lao động			✓				✓			✓		✓
Tâm lý học sáng tạo			✓				✓					✓
Đạo đức nghề nghiệp		✓			✓							✓

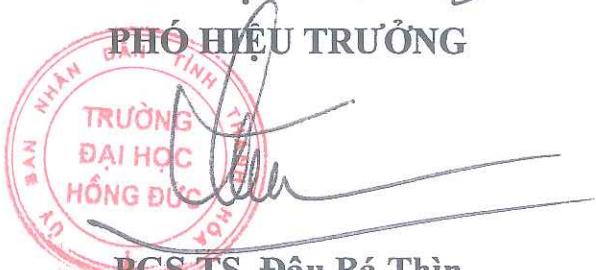
Tên HP	Chuẩn đầu ra CTĐT											
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
Tâm lý học tuyên truyền			✓				✓					✓
Tâm lý học pháp luật			✓				✓					✓
Tâm lý học ứng xử			✓				✓		✓		✓	
Tâm lý học gia đình			✓				✓			✓	✓	
Tâm lý học dạy học			✓				✓			✓	✓	
Tâm lý học giáo dục			✓				✓			✓	✓	
Thực tế chuyên môn			✓	✓	✓		✓	✓	✓	✓	✓	
Thực tập tốt nghiệp			✓	✓	✓		✓	✓	✓	✓	✓	
Khoa luận tốt nghiệp			✓	✓	✓		✓	✓	✓	✓	✓	
Tâm lý trong QL kinh doanh			✓				✓	✓				✓
Thương lượng học					✓				✓			
Quản lý Nhà nước về lao động- xã hội		✓			✓						✓	✓
Quản lý sự thay đổi					✓					✓	✓	✓

Thanh Hóa, ngày 10 tháng 9 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG

LÃNH ĐẠO KHOA QUẢN LÝ CTĐT

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Đậu Bá Thìn

Lê Thị Thu Hà